

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Tháng 6, ngày 24, sao sa.

Hung Đạo Vương ốm. Vua ngự tới nhà thăm, hỏi rằng: “Nếu có điều chẳng may, mà giặc phương Bắc lại sang xâm lược thì kế sách như thế nào?”

Hung Đạo Vương trả lời:

- Ngày xưa Triệu Vũ dựng nước, vua Hán cho quân đánh, nhân dân làm kế thanh dã, đại quân ra Khâm Châu, Liêm Châu đánh vào Trường Sa, còn đoản binh thì đánh úp phía sau. Đó là một thời. Đời Đinh, Lê dùng người tài giỏi, đất phương Nam mới mạnh mà phương Bắc thì mệt mỏi suy yếu, trên dưới một dạ, lòng dân không lìa, xây thành Bình Lỗ mà phá được quân Tống. Đó lại là một thời. Vua Lý mở nền, nhà Tống xâm phạm địa giới, dùng Lý Thường Kiệt đánh Khâm, Liêm, đến tận Mai Lĩnh là vì có thế. Vừa rồi Toa Đô, Ô Mã Nhi bốn mặt bao vây. Vì vua tôi đồng tâm, anh em hòa mục, cả nước góp sức, giặc phải bị bắt. Đó là trời xui nên vậy. Đại khái, nó cậy trường trận, ta dựa vào đoản binh. Dùng đoản binh chế trường trận là sự thường của binh pháp. Nếu chỉ thấy quân nó kéo đến như lửa, như gió thì thế dễ chế ngự. Nếu nó tiến chậm như các tằm ăn, không cầu thắng chóng, thì phải chọn dùng tướng giỏi, xem xét quyền biến, như đánh cờ vậy, tùy thời tạo thế, có được đội quân một lòng như cha con thì mới dùng được. Vả lại, khoan thư sức dân để làm kế sâu rĩ bền gốc, đó là thượng sách giữ nước vậy.

Quốc Tuấn là con An Sinh Vương, lúc mới sinh ra, có một thầy tướng xem cho và bảo: “Người này ngày sau có thể giúp nước cứu đời”. Đến khi lớn lên, dung mạo khôi ngô, thông minh hơn người, đọc rộng các sách, có tài văn võ. An Sinh Vương trước đây vốn có hiềm khích với Chiêu Lăng, mang lòng hận hực, tìm khắp những người tài nghệ để dạy Quốc Tuấn. Lúc sắp mất, An Sinh cầm tay Quốc Tuấn giới giảng rằng:

- Con mà không vì cha lấy được thiên hạ thì cha dưới suối vàng cũng không nhắm mắt được.

Quốc Tuấn ghi để điều đó trong lòng, nhưng không cho là phải.

Đến khi vận nước ở trong tay, quyền quân quyền nước đều do ở mình, ông đem lời cha dặn nói với gia nô là Dã Tượng, Yết Kiêu. Hai người gia nô can ông:

- Làm kẻ ấy tuy được phú quý một thời mà để lại tiếng xấu ngàn năm. Nay đại vương há chẳng đủ phú quý hay sao? Chúng tôi xin chết già làm gia nô, chứ không muốn làm quan mà không có trung hiếu, chỉ xin lấy người ta làm thịt dê là Duyệt làm thầy mà thôi!

Quốc Tuấn cảm phục đến khóc, khen ngợi hai người.

Một hôm Quốc Tuấn vờ hỏi con ông là Hưng Vũ Vương:

- Người xưa có cả thiên hạ để truyền cho con cháu, con nghĩ thế nào?

Hưng Vũ Vương trả lời:

- Dẫu khác họ cũng còn không nên, huống chi là cùng một họ!

Quốc Tuấn ngẫm cho là phải.

Lại một hôm Quốc Tuấn đem chuyện ấy hỏi người con thứ là Hưng Nhượng Vương Quốc Tảng. Quốc Tảng tiến lên thưa:

- Tống Thái Tổ vốn là một ông lão làm ruộng, đã thừa cơ dấy vận nên có được thiên hạ.

Quốc Tuấn rút gươm kể tội:

- Tên loạn thần là từ đứa con bất hiếu mà ra.

Định giết Quốc Tảng. Hưng Vũ Vương hay tin, vội chạy tới khóc lóc xin chịu tội thay, Quốc Tuấn mới tha. Đến đây, ông dặn Hưng Vũ Vương:

- Sau khi ta chết, đây nấp quân tài đã rồi mới cho Quốc Tảng vào viếng.

Mùa thu, tháng 8, ngày 20, Hưng Đạo Vương Quốc Tuấn mất ở phủ đệ Vạn Kiếp, được tặng thái sư Thượng phụ Thượng quốc công Nhân Vũ Hưng Đạo Đại Vương.

Thánh Tông có soạn bài văn bia ở sinh từ của Quốc Tuấn, ví ông với Thượng phụ ngày xưa. Lại vì ông có công lao lớn, gia phong là Thượng quốc công, cho phép ông được quyền phong tước cho người khác, từ Minh tự trở xuống, chỉ có tước Hầu thì phong trước rồi tâu sau. Nhưng Quốc Tuấn chưa bao giờ phong tước cho một người nào. Khi giặc Hồ vào cướp, Quốc Tuấn lệnh cho nhà giàu bỏ thóc ra cấp lương quân, mà cũng chỉ cho họ làm lang tướng giả chứ không dám cho họ tước lang tướng thực, ông kính cẩn giữ tiết làm tôi như vậy đấy.

Quốc Tuấn lại từng soạn sách để khích lệ tướng sĩ dưới quyền, dẫn chuyện Kỉ Tín chết thay để thoát Hán Cao, Do Vu giờ lưng chịu giáo để cứu Sở Tử. Thế là dạy đạo trung đó.

Khi sắp mất, ông dặn con rằng:

- Ta chết thì phải hỏa táng, lấy vật tròn đựng xương, bí mật chôn trong vườn An Lạc, rồi san đất và trồng cây như cũ, để người đời không biết chỗ nào, lại phải làm sao cho mau mọc.

Quốc Tuấn giữ Lạng Giang, người Nguyên hai lần vào cướp, ông liên tiếp đánh bại chúng, sợ sau này có thể xảy ra tai họa đào mả chằng. Ông lo nghĩ tới việc sau khi mất như thế đấy.

Ông lại khéo tiến cử người tài giỏi cho đất nước, như Dã Tượng, Yết Kiêu là gia thần của ông, có dự công dẹp Ô Mã Nhi, Toa Đô. Bọn Phạm Ngũ Lão, Trần Thì Kiến, Trương Hán Siêu, Phạm Lãm, Trịnh Dũ, Ngô Sĩ Thường, Nguyễn Thế Trực vốn là môn khách của ông, đều nổi tiếng thời đó về văn chương và chính sự, bởi vì ông có tài mưu lược, anh hùng, lại một lòng giữ gìn trung nghĩa vậy. Xem như khi Thánh Tông vờ bảo Quốc Tuấn rằng: “Thế giặc như vậy, ta phải hàng thôi”, Quốc Tuấn trả lời: “Bệ hạ chém đầu tôi trước rồi hãy hàng”. Vì thế, đời Trưng Hưng lập nên công nghiệp hiếm có. Tiếng vang đến giặc Bắc, chúng thường gọi ông là An Nam Hưng Đạo Vương mà không dám gọi tên. Sau khi mất rồi, các châu huyện ở Lạng Giang hễ có tai nạn, dịch bệnh, nhiều người cầu đảo ông. Đến nay, mỗi khi đất nước có giặc vào cướp, đến lễ ở đền ông, hễ tráp đựng kiếm có tiếng kêu thì thế nào cũng thắng lớn.

(Trích Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn)

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là?

- A. Miêu tả
- B. Tự sự
- C. Biểu cảm
- D. Nghị luận

Câu 2. Xác định các biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn: *Nếu chỉ thấy quân nó kéo đến như lửa, như gió thì thế dễ chế ngự. Nếu nó tiến chậm như các tằm ăn, không cầu thắng chóng, thì phải chọn dùng tướng giỏi, xem xét quyền biến, như đánh cờ vậy, tùy thời tạo thế, có được đội quân một lòng như cha con thì mới dùng được*

- A. So sánh, điệp ngữ, nhân hoá
- B. So sánh, liệt kê, ẩn dụ

C. Điệp từ, liệt kê, so sánh

D. So sánh

Câu 3. Vì sao Quốc Tuấn khi nghe những lời “giới giảng” của cha thì đầu kín trong lòng, chỉ đến khi vận nước ở trong tay, quyền quân, quyền nước đều do ở mình ông mới đem lời cha dặn nói với gia nô Dã Tượng, Yết Kiêu?

A. Vì muốn thử lòng các gia nô dưới quyền mình.

B. Vì muốn thử lòng mình, và muốn làm vui đi một chuyện không vui.

C. Vì muốn nghiệm lại chủ kiến của mình và tìm thêm người chia sẻ.

D. Vì muốn vững tin hơn vào điều mình không cho là phải.

Câu 4. Khi vua hỏi về kế đánh quân Nguyên, ngoài kế thanh dã, dùng đoản (binh) chế trường (trận),... không dưới bốn lần, Hưng Đạo Đại Vương đặc biệt nhấn mạnh vào một điều mà ông luôn xem là “thượng sách”. “Thượng sách” đó, nói một cách đầy đủ mà khái quát nhất, là gì?

A. Phải thấy được sức mạnh đoàn kết toàn dân trong cả nước.

B. Vua tôi, tướng sĩ trong cả nước phải đồng tâm hiệp lực với nhau.

C. Vua tôi, tướng sĩ, binh lính phải thực lòng yêu thương nhau.

D. Phải thu phục lòng dân, tập hợp, phát huy bằng được sức mạnh, ý chí đoàn kết toàn dân.

Câu 5. Trong văn bản có nói đến *binh pháp*. Binh pháp được hiểu là:

A. Binh thư, pháp luật

B. Binh lính, pháp thuật

C. Phương pháp đào tạo binh lính

D. Binh thư, phương pháp

Câu 6. Nhận xét nào sau đây không đúng với Trần Quốc Tuấn:

A. Là một vị tướng anh hùng, đầy tài năng mưu lược.

B. Là một người cha nghiêm khắc giáo dục con cái.

C. Là một vị vua đặt tình nhà trên nợ nước.

D. Là một người cống hiến cho đời sau nhiều tác phẩm quân sự có giá trị.

Câu 7. Dòng nào sau đây diễn đạt không đúng mối quan hệ giữa *trung* và *hiếu* toát ra từ lời “kể tội” con của Quốc Tuấn: *Tên loạn thần là từ đưa con bất hiếu mà ra ?*

- A. Trung là gốc là rễ, hiếu là ngọn là cành.
- B. Trung là ngọn là cành, hiếu là gốc là rễ.
- C. Trung, hiếu đều là gốc là rễ, tuy hai mà chỉ là một.
- D. Trung, hiếu đều từ một gốc rễ mà ra

Câu 8. Câu “*Chúng tôi xin chết già làm gia nô, chứ không muốn làm quan mà không có trung hiếu, chỉ xin lấy người ta làm thịt dê là Duyệt làm thầy mà thôi!*” chứng tỏ Yết Kiêu, Dã Tượng luôn ghi nhớ quan niệm gì?

- A. Làm việc tốt không phải để chờ ân thưởng.
- B. Người trung hiếu không tính toán thiệt hơn.
- C. Hễ thấy việc trung nghĩa thì phải làm.
- D. Đất nước thái bình thì ai ai cũng được hưởng hạnh phúc

Câu 9. Em có nhận xét gì về nghệ thuật kể chuyện trong văn bản?

.....

.....

.....

Câu 10. Em rút ra được điều gì qua lời trình bày của Trần Quốc Tuấn với vua về kế sách giữ nước?

.....

.....

.....

.....

.....

Phần II. Viết (4,0 điểm)

Viết một bài văn kể lại một hoạt động xã hội để lại cho em ấn tượng sâu sắc.



.....
.....

-----Hết-----

- *Học sinh không được sử dụng tài liệu.*
- *Giám thị không giải thích gì thêm.*